

Số: /2024/NĐ-CP Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 04**NGHỊ ĐỊNH**
Về kinh doanh khí

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;
Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21 tháng 11 năm 2007;
Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 26 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
Chính phủ ban hành Nghị định về kinh doanh khí.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về hoạt động kinh doanh khí, điều kiện kinh doanh khí và an toàn trong hoạt động kinh doanh khí tại thị trường Việt Nam. Nghị định này không áp dụng đối với trường hợp nhập khẩu LPG chai mini.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Thương nhân theo quy định của Luật thương mại.
- Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh khí.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Khí quy định tại Nghị định này là khí dầu mỏ hóa lỏng, khí thiên nhiên hóa lỏng và khí thiên nhiên nén.
- Khí dầu mỏ hóa lỏng là sản phẩm hydrocarbon có nguồn gốc dầu mỏ với thành phần chính là propan (công thức hóa học C₃H₈) hoặc butan (công thức hóa học C₄H₁₀) hoặc hỗn hợp của cả hai loại này, tên tiếng Anh: Liquefied Petroleum Gas (viết tắt là LPG); tại nhiệt độ, áp suất bình thường LPG ở thể khí và khí được nén đến một áp suất hoặc làm lạnh đến nhiệt độ nhất định LPG chuyển sang thể lỏng.

3. Khí thiên nhiên hóa lỏng là sản phẩm hydrocacbon ở thể lỏng, có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Metan (công thức hóa học: CH₄ tên tiếng Anh: Liquefied Natural Gas (viết tắt là LNG); tại nhiệt độ, áp suất bình thường LNG ở thể khí và khi được làm lạnh đến nhiệt độ nhất định LNG chuyển sang thể lỏng.

4. Khí thiên nhiên nén là sản phẩm hydrocacbon ở thể khí được nén ở áp suất cao, có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Metan (công thức hóa học: CH₄), tên tiếng Anh: Compressed Natural Gas (viết tắt là CNG).

5. Hoạt động kinh doanh khí là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các hoạt động: sản xuất, chế biến; pha chế khí; xuất khẩu, nhập khẩu khí; mua bán khí; kinh doanh LPG chai/LPG chai mini; nạp, cấp khí; sản xuất, sửa chữa chai LPG; sản xuất chai LPG mini nhằm mục đích sinh lời.

6. Sản xuất, chế biến khí là quá trình xử lý, chuyển hóa các nguyên liệu khí đồng hành, khí tự nhiên thành các sản phẩm khí.

7. Pha chế khí là quá trình phối trộn sản phẩm, bán thành phẩm khí có bổ sung phụ gia và các chế phẩm khác thành các sản phẩm khí.

8. Trạm nạp khí là trạm sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dùng để nạp khí vào phương tiện vận tải; nạp vào xe bồn; nạp LPG vào chai LPG hoặc chai LPG mini.

9. Trạm cấp khí là trạm sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dùng để cấp khí trực tiếp qua đường ống dẫn đến nơi sử dụng.

10. Chai LPG là chai chịu áp lực được chế tạo theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia dùng để chứa LPG và nạp lại được, còn gọi là chai tiêu chuẩn.

11. LPG chai là LPG đã được nạp vào chai LPG tiêu chuẩn theo một khối lượng nhất định.

12. Chai LPG mini là chai chịu áp lực được chế tạo theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia dùng để chứa LPG, dung tích chứa tối đa 1.000 ml (một nghìn mili lít) một chai.

13. LPG chai mini là LPG đã được nạp vào chai LPG mini theo một khối lượng nhất định.

14. Cửa hàng bán lẻ LPG chai là cửa hàng có bán các loại LPG chai, LPG chai mini và thiết bị phụ trợ sử dụng LPG cho khách hàng.

15. Thiết bị phụ trợ sử dụng LPG là các thiết bị dân dụng dùng để đốt cháy LPG bao gồm: Bếp LPG, ống dẫn LPG, van chai LPG, van điều áp LPG.

16. Kho chứa LPG chai là nơi cất giữ LPG chai với tổng lượng LPG tồn chứa từ 70 kg trở lên.

17. Trạm nén CNG là trạm sử dụng máy nén chuyên dùng để nén CNG vào các bồn chứa CNG.

18. ISO Tank Container là bồn chứa khí chuyên dụng được vận chuyển đa phương thức.

19. Khách hàng công nghiệp là thương nhân trực tiếp mua khí từ các thương nhân kinh doanh khí để phục vụ cho quá trình sản xuất của mình.

20. Thương nhân kinh doanh khí bao gồm: thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí; thương nhân sản xuất, chế biến khí; thương nhân kinh doanh mua

bán khí; thương nhân kinh doanh LPG chai/LPG chai mini; thương nhân sản xuất, sửa chữa chai LPG; thương nhân sản xuất chai LPG mini.

Điều 4. Quản lý đo lường, chất lượng khí

1. Khí chỉ được nhập khẩu, lưu thông, tiêu thụ khi đảm bảo chất lượng phù hợp với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng.

2. Thương nhân kinh doanh khí phải tuân thủ các quy định về quản lý đo lường, chất lượng khí trong quá trình kinh doanh khí.

3. Đối với các loại khí chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thương nhân có hoạt động nhập khẩu, sản xuất, chế biến phải bảo đảm chất lượng khí theo tiêu chuẩn công bố áp dụng (tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế).

4. Sản phẩm khí sau khi pha chế phải phù hợp với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn chất lượng thương nhân đã công bố.

**Chương II
KINH DOANH KHÍ**

Mục 1

Kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí

Điều 5. Điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí

Thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí đáp ứng các điều kiện:

1. Là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có cầu cảng thuộc sở hữu hoặc có hợp đồng thuê cầu cảng có thời hạn tối thiểu năm (05) năm thuộc hệ thống cảng Việt Nam đã được cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng, đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

3. Có bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container thuộc sở hữu hoặc có hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container có thời hạn tối thiểu năm (05) năm đáp ứng các quy định về an toàn và các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí

1. Được xuất khẩu, nhập khẩu khí và khí xuất khẩu, nhập khẩu phải bảo đảm chất lượng theo quy định.

2. Được ủy quyền bằng văn bản cho chi nhánh hoặc công ty con bán khí vào khu phi thuế quan.

3. Được mua, bán khí với khách hàng công nghiệp và thương nhân kinh doanh khí đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh khí theo quy định tại Nghị định này.

4. Được quy định giá bán khí cho thương nhân thuộc hệ thống phân phối do thương nhân quản lý.

5. Được thiết lập và có trách nhiệm quản lý hệ thống phân phối khí do thương nhân quản lý tuân thủ theo quy định của pháp luật và các quy định của Nghị định này.

6. Thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định bồn chứa khí; thiết bị phụ trợ sử dụng khí thuộc sở hữu thương nhân; kiểm tra chất lượng, bảo dưỡng và thay thế các thiết bị phụ trợ sử dụng khí, bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng.

7. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng đối với sản phẩm khí.

8. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

9. Thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối khí thực hiện quyết định giá; gửi văn bản kê khai giá cho Bộ Công Thương trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định giá theo quy định của pháp luật về giá.

10. Được thực hiện pha chế khí tại kho chứa khí của thương nhân đáp ứng các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật; khi pha chế khí phải có phòng thử nghiệm chất lượng khí hoặc có hợp đồng thuê với tổ chức đủ năng lực thử nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và phải gửi bản tự công bố phù hợp điều kiện pha chế khí đến Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Phải thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với khí nhập khẩu. Trường hợp, thực hiện pha chế khí, trong đó có sử dụng phụ gia để pha chế, thương nhân phải thông báo về Bộ Khoa học và Công nghệ tiêu chuẩn của phụ gia và cam kết bảo đảm chất lượng phụ gia không ảnh hưởng đến an toàn cho người, động vật, thực vật, môi trường và chất lượng khí.

12. Thực hiện báo cáo tình hình xuất khẩu, nhập khẩu, sản lượng tiêu thụ khí trong nước định kỳ 6 tháng theo Mẫu số .. tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

Mục 2

Kinh doanh sản xuất, chế biến khí

Điều 7. Điều kiện sản xuất, chế biến khí

Thương nhân sản xuất, chế biến khí đáp ứng các điều kiện:

1. Là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có cơ sở sản xuất, chế biến khí được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng, đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

3. Có dây chuyền, máy, thiết bị đã được kiểm định an toàn, chất lượng, đo lường theo quy định.

4. Có phòng thử nghiệm chất lượng khí thuộc sở hữu hoặc có hợp đồng thuê có thời hạn tối thiểu một (01) năm với thương nhân, tổ chức có phòng thử nghiệm đủ năng lực thử nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

5. Thương nhân sản xuất, chế biến khí phải thông báo tới Bộ Công Thương bằng văn bản trước khi hoạt động về việc đáp ứng các điều kiện quy định từ khoản 1 đến khoản 4 của Điều này.

6. Thực hiện báo cáo tình hình sản xuất, sản lượng tiêu thụ khí trong nước định kỳ 6 tháng theo Mẫu số .. tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất, chế biến khí

1. Có các quyền và nghĩa vụ như thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí quy định từ khoản 3 đến khoản 9 Điều 6 Nghị định này.

2. Trực tiếp xuất khẩu, nhập khẩu khí hoặc ủy quyền cho chi nhánh hoặc công ty con thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu khí khi thương nhân đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Điều 6 của Nghị định này.

3. Trước khi đưa sản phẩm do nhà máy sản xuất lưu thông lần đầu trên thị trường phải được kiểm tra, bảo đảm các quy định về tiêu chuẩn chất lượng, đo lường theo quy định của pháp luật.

4. Được thực hiện pha chế khí tại cơ sở sản xuất, chế biến hoặc kho chứa khí của thương nhân; khi pha chế khí phải có phòng thử nghiệm chất lượng khí hoặc có hợp đồng thuê tối thiểu một (01) năm với tổ chức đủ năng lực thử nghiệm các chỉ tiêu theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và phải gửi bản tự công bố phù hợp điều kiện pha chế khí đến Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Phải thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm khí do mình sản xuất, chế biến, pha chế khí theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. Trường hợp sử dụng phụ gia để sản xuất, chế biến, pha chế khí, thương nhân phải thông báo Bộ Khoa học và Công nghệ về tiêu chuẩn của phụ gia và cam kết bảo đảm chất lượng phụ gia không ảnh hưởng đến an toàn cho người, động vật, thực vật, môi trường và chất lượng khí.

6. Thường xuyên kiểm tra an toàn đối với máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ để phát hiện và kịp thời khắc phục các dấu hiệu không bảo đảm an toàn trong quá trình sản xuất, chế biến khí.

Mục 3

Kinh doanh mua bán khí

Điều 9. Điều kiện kinh doanh mua bán khí

Thương nhân kinh doanh mua bán khí đáp ứng các điều kiện:

1. Là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container thuộc sở hữu hoặc có hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container có thời hạn tối thiểu năm (05) năm hoặc sở hữu trạm cấp khí hoặc sở hữu trạm nạp khí đáp ứng các quy định về an toàn và các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh mua bán khí

1. Thực hiện quyền và nghĩa vụ như thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí quy định từ khoản 3 đến khoản 8 Điều 6 Nghị định này; được bán khí vào khu phi thuế quan.

2. Thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối khi thực hiện quyết định giá; gửi văn bản kê khai giá cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định giá theo quy định của pháp luật về giá.

Mục 4

Kinh doanh LPG chai/LPG chai mini và chai LPG/chai LPG mini

Điều 11. Điều kiện kinh doanh LPG chai

Thương nhân kinh doanh LPG chai đáp ứng điều kiện:

1. Là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.
2. Có chai LPG thuộc sở hữu hoặc thuê đáp ứng điều kiện lưu thông trên thị trường.
3. Có trạm nạp LPG vào chai hoặc hợp đồng chiết nạp LPG vào chai LPG với thương nhân sở hữu trạm nạp LPG vào chai LPG có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh LPG chai

1. Mua, bán LPG theo hợp đồng với thương nhân kinh doanh LPG đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh LPG theo quy định tại Nghị định này.
2. Phân phối LPG chai trong hệ thống cửa hàng bán lẻ LPG chai trực thuộc và hệ thống phân phối LPG chai thuộc thương nhân quản lý.
3. Kiểm tra, giám sát hệ thống phân phối LPG chai; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng LPG chai đưa ra thị trường.
4. Thông báo bằng văn bản tới các đơn vị trong hệ thống phân phối khi thực hiện quyết định giá; gửi văn bản kê khai giá cho cơ quan tiếp nhận kê khai giá trong thời gian tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định giá theo quy định của pháp luật về giá.
5. Thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động các chai LPG, thiết bị phụ trợ sử dụng LPG thuộc sở hữu thương nhân; kiểm tra chất lượng, bảo dưỡng và thay thế các chai LPG, thiết bị phụ trợ sử dụng LPG, bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng.
6. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hiệu hàng hóa; quản lý số lượng, chất lượng chai LPG thuộc sở hữu thương nhân; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Điều kiện kinh doanh LPG chai mini

Thương nhân kinh doanh LPG chai mini đáp ứng điều kiện:

1. Là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.
2. Có chai LPG mini thuộc sở hữu đáp ứng điều kiện lưu thông trên thị trường.

3. Có trạm nạp LPG chai mini thuộc sở hữu hoặc có hợp đồng chiết nạp LPG chai mini với thương nhân sở hữu trạm nạp LPG chai mini đáp ứng điều kiện theo quy định.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh LPG chai mini

1. Mua LPG theo hợp đồng với thương nhân kinh doanh LPG đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh LPG theo quy định tại Nghị định này.

2. Tổ chức bán LPG chai mini tại các cửa hàng bán lẻ LPG chai và các cơ sở kinh doanh thương mại đáp ứng yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy.

3. Chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng LPG chai mini khi đưa ra lưu thông trên thị trường.

4. Tuân thủ các quy định của pháp luật về nhãn hàng hóa; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Chai LPG mini thuộc loại được nạp lại phải được lắp ráp, sản xuất, thay thế van tại cơ sở sản xuất chai LPG mini đủ điều kiện.

Điều 15. Điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG

Thương nhân sản xuất, sửa chữa chai LPG đáp ứng điều kiện:

1. Là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có đầy đủ các quy định về an toàn, quy trình chế tạo, quy trình sửa chữa các quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm.

3. Trang thiết bị kiểm tra đáp ứng yêu cầu kiểm tra an toàn và chất lượng chai LPG sau chế tạo, sửa chữa phải được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định, gồm:

a) Hệ thống thử áp: Tạo được áp suất không nhỏ hơn 3 MPa.

b) Hệ thống kiểm tra độ kín khí.

c) Thiết bị kiểm tra không phá hủy hoặc có hợp đồng thực hiện dịch vụ kiểm tra không phá hủy.

d) Thiết bị kiểm tra cơ tính hoặc có hợp đồng thực hiện dịch vụ kiểm tra cơ tính.

đ) Thiết bị đo khối lượng.

e) Thiết bị đo mô men xiết.

g) Thiết bị thử nổ.

h) Thiết bị kiểm tra độ giãn nở thể tích.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất, sửa chữa chai LPG

1. Sản xuất, sửa chữa chai LPG và công bố hợp quy chai LPG theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

2. Lập, cung cấp hồ sơ chai LPG cho khách hàng theo quy định của pháp luật.

3. Xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm phù hợp với quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

4. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 17. Điều kiện sản xuất chai LPG mini

Thương nhân sản xuất chai LPG mini đáp ứng điều kiện:

1. Là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.
2. Có đầy đủ các quy định về an toàn, quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm.
3. Có dây chuyền, máy móc thiết bị phục vụ cho quá trình sản xuất chai LPG mini theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.
4. Có các thiết bị kiểm tra đáp ứng yêu cầu kiểm tra an toàn chai LPG mini theo quy định.

Điều 18. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất chai LPG mini

1. Sản xuất chai LPG mini và công bố hợp quy theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.
2. Xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để đảm bảo chất lượng sản phẩm phù hợp với quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.
3. Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 19. Điều kiện chai LPG, LPG chai và chai LPG mini, LPG chai mini lưu thông trên thị trường

1. Điều kiện đối với chai LPG
 - a) Chai LPG trước khi lưu thông trên thị trường phải được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, chứng nhận hợp quy theo quy định của pháp luật.
 - b) Phải đáp ứng đầy đủ các quy định về an toàn tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và thực hiện kiểm định định kỳ theo quy định.
 - c) Có đầy đủ hồ sơ, nguồn gốc xuất xứ của nhà sản xuất theo quy định.
2. Điều kiện đối với LPG chai
 - a) Đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này.
 - b) Khối lượng, chất lượng LPG trong chai LPG phải phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng, nhãn hàng hóa đúng quy định của pháp luật.
3. Điều kiện đối với chai LPG mini

Chai LPG mini phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật trong thiết kế, chế tạo, nhập khẩu, thử nghiệm, nạp, tồn chứa, vận chuyển và sử dụng tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn chai khí dầu mỏ hóa lỏng mini và tiêu chuẩn Việt Nam áp dụng đối với loại chai LPG mini.
4. Điều kiện đối với LPG chai mini
 - a) LPG chai mini trước khi lưu thông trên thị trường phải được công bố hợp quy theo quy định của pháp luật.
 - b) Khối lượng, chất lượng LPG trong chai LPG mini phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng, nhãn hàng hóa đúng quy định của pháp luật.

Cơ sở kinh doanh khí

Điều 20. Điều kiện, quyền và nghĩa vụ đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai

1. Điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai

a) Cửa hàng bán lẻ LPG chai phải thuộc thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật.

b) Có hợp đồng bán LPG chai với thương nhân kinh doanh LPG chai, trừ trường hợp cửa hàng trực thuộc của thương nhân.

c) Đáp ứng quy định về an toàn và điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có cửa hàng bán lẻ LPG chai

a) Được bán LPG chai của thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG chai còn hiệu lực theo hợp đồng đã ký; được bán LPG chai mini của thương nhân đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh LPG chai mini.

b) Lựa chọn và treo biểu hiệu, biểu tượng của thương nhân mà cửa hàng ký hợp đồng bán LPG chai.

c) Không mua, bán LPG chai/LPG chai mini không có nguồn gốc xuất xứ, không đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, không phù hợp với hợp đồng.

d) Không chiếm giữ chai LPG của các thương nhân kinh doanh LPG chai ngoài hợp đồng mà cửa hàng đã ký. Khi khách hàng chuyển sang dùng chai LPG của thương nhân khác hoặc không có nhu cầu sử dụng chai LPG, khách hàng sử dụng phải thông báo cho cửa hàng bán lẻ LPG chai để cửa hàng thu hồi chai LPG.

đ) Niêm yết giá bán LPG chai/LPG chai mini và không được bán cao hơn giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng LPG chai/LPG chai mini bán cho khách hàng.

e) Thực hiện chế độ ghi chép và xuất hóa đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

g) Tuân thủ các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

h) LPG chai/LPG chai mini khi bán cho khách hàng phải còn nguyên niêm phong, tuyệt đối kín, bảo đảm chất lượng, khối lượng và nhãn hiệu hàng hóa đã đăng ký.

i) Cung cấp tài liệu hướng dẫn và hướng dẫn trực tiếp các thông tin cần thiết về an toàn khi sử dụng LPG, các biện pháp đề phòng, các bước xử lý khi LPG rò rỉ; quy trình sử dụng bếp LPG, chai chứa và các phụ kiện kèm theo cho khách hàng sử dụng bếp LPG, chai LPG của cửa hàng; kiểm tra độ kín của van chai, các đầu nối và ống mềm sau khi lắp đặt mới hoặc thay chai LPG, có sự chứng kiến quá trình kiểm tra và ký tên xác nhận vào biên bản giao nhận của khách hàng sử dụng.

k) Chỉ được thay thế, cung cấp cho khách hàng các loại phụ kiện đảm bảo an toàn khi sử dụng và là loại chuyên dùng cho sử dụng với LPG; các ống mềm phải là loại ngăn ngừa hoặc có bảo vệ được khỏi sự xâm hại của loài gặm nhấm; khi phát hiện chai LPG không bảo đảm an toàn, có nguy cơ gây cháy nổ (mùi LPG

phát tán ra ngoài do van, phụ kiện không đảm bảo độ kín) phải ngừng sử dụng, báo ngay cho cửa hàng LPG đến khắc phục kịp thời.

l) Thông báo cho khách hàng sử dụng biết các thông tin chi tiết về LPG chai, bao gồm: nguồn gốc xuất xứ, nhãn hiệu hàng hóa, khối lượng LPG và thời hạn kiểm định chai LPG.

m) Chủ cửa hàng, nhân viên làm việc tại cửa hàng phải được huấn luyện về kỹ thuật an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

n) Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 21. Điều kiện, quyền và nghĩa vụ đối với trạm nạp khí

1. Điều kiện đối với trạm nạp khí

a) Trạm nạp khí phải thuộc doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.

b) Trạm nạp khí phải được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng, đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LPG vào chai LPG/chai LPG mini

a) Tổ chức nạp LPG vào chai LPG/chai LPG mini đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường; không được nạp chai LPG/chai LPG mini không đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường.

b) Được tổ chức nạp thuê vào chai LPG/chai LPG mini theo hợp đồng cho thương nhân có đủ điều kiện kinh doanh LPG chai và chai LPG mini.

c) Yêu cầu thương nhân thuê nạp LPG vào chai LPG/chai LPG mini phải xuất trình: Giấy chứng nhận đủ điều kiện, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa. Không được nạp, lưu trữ chai LPG/chai LPG mini của thương nhân không có Giấy chứng nhận đủ điều kiện, Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa và hợp đồng thuê nạp LPG vào chai LPG/chai LPG mini với trạm nạp.

d) Đảm bảo nạp LPG vào chai/chai LPG mini đủ khối lượng và chất lượng LPG phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của pháp luật.

đ) Đảm bảo có kho chứa LPG chai đáp ứng quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

e) Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

g) Định kỳ tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp theo quy định.

h) Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nạp đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm nạp.

i) Xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

3. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp LPG/LNG vào xe bồn

a) Được tổ chức nạp LPG/LNG vào xe bồn theo hợp đồng với thương nhân kinh doanh LPG đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh LPG theo quy định tại Nghị định này.

b) Chỉ nạp LPG/LNG vào xe bồn bảo đảm chất lượng theo quy định; không mua LPG/LNG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường hoặc LPG/LNG nhập lậu để bán cho khách hàng.

c) Không được nạp LPG/LNG vào phương tiện vận tải.

d) Niêm yết giá và không được bán cao hơn giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá LPG/LNG bán cho khách hàng.

đ) Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

e) Định kỳ tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nạp theo quy định.

g) Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nạp đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm nạp.

h) Xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

4. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nạp khí vào phương tiện vận tải

a) Biển hiệu, biểu tượng của trạm nạp phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

b) Được liên doanh, liên kết góp vốn xây dựng trạm nạp khí vào phương tiện vận tải với cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

c) Chỉ bán khí bảo đảm chất lượng theo quy định; không mua khí không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường hoặc khí nhập lậu để bán cho khách hàng.

d) Chỉ nạp khí vào phương tiện vận tải có sử dụng nhiên liệu khí.

đ) Niêm yết giá và không được bán cao hơn giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá khí bán cho khách hàng. Chất lượng khí phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

e) Thiết bị đo lường phải được kiểm định, hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường; thường xuyên kiểm tra thiết bị nạp khí, an toàn trong quá trình kinh doanh.

g) Xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

h) Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 22. Điều kiện, quyền và nghĩa vụ đối với trạm cấp khí

1. Điều kiện đối với trạm cấp khí

a) Trạm cấp khí phải thuộc doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.

b) Đối với trạm cấp khí được cấp từ bồn chứa cố định, trạm cấp phải được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng, đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm cấp khí.

a) Chỉ bán khí cho khách hàng đã ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa và đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy.

b) B bảo đảm bán đủ khối lượng khí theo hợp đồng đã ký với khách hàng và chất lượng khí phải phù hợp với nhãn hàng hóa, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn do thương nhân đã công bố theo quy định của Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

c) Tạm dừng bán khí hoặc thanh lý hợp đồng bán khí trước thời hạn đối với những khách hàng không tuân thủ quy định về an toàn sử dụng khí, phòng cháy và chữa cháy hoặc tự ý thay thế, lắp đặt thêm thiết bị phụ trợ sử dụng khí.

d) Cử nhân viên kỹ thuật đến lắp đặt khi khách hàng có thông báo cho trạm cấp khí cần thay thế thiết bị dùng khí.

đ) Thường xuyên kiểm tra an toàn, phương tiện, thiết bị đo lường, phát hiện nguy cơ cháy nổ, độ kín van khóa, van an toàn, thiết bị phụ trợ sử dụng khí, các đầu nối tiếp xúc, đường ống dẫn khí đến từng khách hàng; phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ không bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng khí.

e) Cung cấp cho khách hàng bản hướng dẫn an toàn sử dụng khí, trong đó có ghi số điện thoại của trạm cấp khí, nhân viên trực tiếp quản lý trạm cấp khí để liên hệ khi cần thiết.

g) Phải thông báo cho khách hàng khi điều chỉnh giá bán khí.

h) Chỉ được bán khí cho phương tiện vận chuyển chuyên dụng đáp ứng đủ điều kiện nhận khí theo quy định, hoặc bán khí bằng đường ống theo hợp đồng; không được nạp LPG vào chai.

i) Xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

k) Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Điều 23. Điều kiện, quyền và nghĩa vụ đối với trạm nén CNG

1. Điều kiện đối với trạm nén CNG

a) Trạm nén CNG phải thuộc doanh nghiệp hoặc hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật.

b) Trạm nén phải được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng, đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân có trạm nén CNG

a) Đảm bảo CNG có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

b) Chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng CNG bán cho khách hàng.

c) Tuân thủ các quy định về quản lý an toàn, phòng cháy và chữa cháy, quản lý đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

d) Định kỳ tổ chức huấn luyện về kỹ thuật an toàn cho người lao động tại trạm nén CNG theo quy định.

đ) Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế các thiết bị của trạm nén đảm bảo an toàn trong quá trình hoạt động của trạm.

e) Xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm khí.

Chương III

HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THẨM QUYỀN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH KHÍ

Điều 24. Các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí.
2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán khí.
3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG chai.
4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.
5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG.
6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini.
7. Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí.

Điều 25. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

3. Bản sao tài liệu chứng minh có cầu cảng hoặc hợp đồng thuê cầu cảng có thời hạn tối thiểu năm (05) năm thuộc hệ thống cảng Việt Nam được cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng.

4. Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container kèm theo tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện về an toàn (nếu có) và bản sao hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container có thời hạn tối thiểu năm (05) năm đối với trường hợp đi thuê.

5. Bản sao tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy gồm: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy định kỳ gần nhất của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 26. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán khí

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh mua bán khí theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

3. Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container kèm theo tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện về an toàn (nếu có) và bản sao hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc ISO Tank Container có thời hạn tối thiểu năm (05) năm đối với trường hợp đi thuê; hoặc bản

sao bản sao tài liệu chứng minh sở hữu trạm cấp khí đáp ứng đủ điều kiện theo quy định hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí.

4. Bản sao tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy bao gồm: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy định kỳ gần nhất của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 27. Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG chai

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh LPG chai theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

3. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật an toàn lao động chai LPG còn hiệu lực; Bản sao Giấy chứng nhận hợp quy chai LPG; Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa.

4. Bản sao hợp đồng thuê chai LPG kèm theo các bản sao quy định tại Khoản 3 Điều này đối với trường hợp thuê chai LPG.

5. Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai hoặc bản sao hợp đồng thuê chiết nạp LPG vào chai còn hiệu lực.

Điều 28. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

3. Bản sao danh mục thiết bị phục vụ công tác kiểm tra chai LPG.

4. Bản sao danh mục quy định về an toàn, quy trình chế tạo, quy trình sửa chữa, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm.

5. Bản sao quy trình chế tạo một chai LPG điển hình (bao gồm cả tính toán bên).

6. Bản sao quy trình kiểm tra chất lượng chai.

7. Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định hoặc hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra an toàn theo quy định của pháp luật về đo lường.

Điều 29. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

3. Bản sao danh mục thiết bị phục vụ công tác kiểm tra chai LPG mini.

4. Bản sao quy trình sản xuất chai LPG mini.

5. Bản sao quy trình về chế tạo chai LPG mini.

6. Bản sao quy trình kiểm tra chất lượng chai LPG mini.

7. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định, máy, thiết bị phục vụ cho sản xuất chai LPG mini theo quy định.

Điều 30. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

3. Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân kinh doanh mua bán LPG chai có Giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực.

4. Bản sao tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy bao gồm: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy định kỳ gần nhất của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 31. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí

1. Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp khí theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

3. Bản sao tài liệu chứng minh trạm nạp khí được cấp có thẩm quyền cho phép đầu tư xây dựng.

4. Bản sao tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy bao gồm: Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Biên bản kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy định kỳ gần nhất của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 32. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

1. Thương nhân đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định này gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Trường hợp thương nhân chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

3. Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Thương nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phải nộp phí thẩm định điều kiện kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thương mại theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.

5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện có thời hạn hiệu lực là 5 năm kể từ ngày cấp mới.

Điều 33. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

1. Bộ Công Thương có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí quy định tại khoản 1 Điều 24 của Nghị định này.

2. Sở Công Thương có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí quy định tại khoản 2, 3, 5, 6,7 Điều 24 của Nghị định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí quy định tại khoản 4 Điều 24 của Nghị định này.

Điều 34. Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

1. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

a) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí được cấp lại trong trường hợp: Bị mất hoặc bị hư hỏng.

b) Nội dung, thời hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí cấp lại không thay đổi. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí cấp lại phải có quy định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng.

c) Hồ sơ, thủ tục cấp lại gồm: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.

d) Trên cơ sở kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí được lưu, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí.

2. Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

a) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí được điều chỉnh trong trường hợp: Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở chính; thay đổi thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký; sai sót nội dung thông tin.

b) Hồ sơ, thủ tục điều chỉnh gồm: Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo Mẫu số tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi.

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận không thay đổi.

Điều 35. Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí bị thu hồi trong các trường hợp:

a) Giả mạo hồ sơ đề nghị cấp.

b) Không còn đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Nghị định này hoặc không thực hiện đúng các điều kiện quy định của Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí.

c) Cho thuê, mượn, tự ý sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí.

d) Châm dứt hoạt động kinh doanh.

đ) Kinh doanh không đúng địa điểm kinh doanh trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí đã được cơ quan có thẩm quyền cấp.

e) Chiếm giữ trái phép, mua, bán, trao đổi chai LPG không thuộc sở hữu.

g) Thay đổi hình dạng, kết cấu, trọng lượng ban đầu của chai LPG trái phép: Thay chân đế, cắt quai xách; mài lô gõ, thay đổi nhãn hiệu, seri; hàn gắn thêm kim loại; trao đổi van đầu chai.

2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp.

3. Thương nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí có trách nhiệm gửi Giấy chứng nhận và toàn bộ bản sao Giấy chứng nhận hiện có đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định thu hồi.

Chương IV

AN TOÀN TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH KHÍ

Điều 36. Quy định chung về an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí

1. Thương nhân sở hữu cơ sở sản xuất, chế biến khí, cảng xuất nhập, kho chứa khí bằng bồn chứa, trạm nạp khí, trạm cấp khí (trừ trạm cấp LPG được cấp từ hệ thống dàn chai chứa), trạm nén khí, hệ thống đường ống vận chuyển và phân phối khí, phải xây dựng Chương trình quản lý an toàn, Báo cáo đánh giá rủi ro và Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Trường hợp cơ sở kinh doanh khí bao gồm nhà xưởng sản xuất, chế biến, cảng xuất nhập, kho chứa, trạm nạp, trạm cấp liền kề nhau và cùng một chủ sở hữu thì Chương trình quản lý an toàn, báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp được lập chung cho cơ sở.

2. Hàng năm, các cơ sở kinh doanh khí quy định tại khoản 1 Điều này phải thực hiện diễn tập các phương án trong kế hoạch ứng cứu khẩn cấp đã được phê duyệt.

3. Phải có đầy đủ quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn được lãnh đạo cơ sở phê duyệt.

4. Các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động phải được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động theo quy định.

5. Phương tiện, thiết bị đo lường phải được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường.

6. Phải đảm bảo khoảng cách an toàn theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn tương ứng.

7. Đảm bảo các quy định về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

8. Những người có liên quan đến việc quản lý, người lao động làm việc tại cơ sở kinh doanh khí, kể cả người điều khiển phương tiện vận chuyển khí phải được huấn luyện về kỹ thuật an toàn theo quy định.

9. Cơ sở kinh doanh khí tự tổ chức huấn luyện hoặc thuê tổ chức huấn luyện thực hiện việc huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động. Việc thực hiện huấn luyện kỹ thuật an toàn định kỳ được thực hiện 02 năm/lần.

Điều 37. Hồ sơ và trình tự, thủ tục phê duyệt tài liệu quản lý an toàn

1. Hồ sơ tài liệu quản lý an toàn

a) Văn bản đề nghị phê duyệt các tài liệu về quản lý an toàn theo Mẫu số ... của Phụ lục kèm theo Nghị định này.

b) Tài liệu quản lý an toàn bao gồm: chương trình quản lý an toàn, báo cáo đánh giá rủi ro và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp.

2. Trình tự, thủ tục

a) Thương nhân sở hữu cơ sở kinh doanh khí gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt tài liệu quản lý an toàn trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng điện tử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền

b) Cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng thẩm định. Hội đồng thẩm định có trách nhiệm xem xét, đánh giá sự phù hợp, nội dung trong các tài liệu. Trường hợp cần thiết, Hội đồng có thể xem xét thực tế tại cơ sở kinh doanh khí

c) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, hội đồng thẩm định hoàn thành thẩm định các tài liệu về quản lý an toàn, gửi văn bản đến cơ sở kinh doanh khí đề nghị chỉnh sửa, hoàn thiện tài liệu.

d) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đã hoàn thiện, hội đồng thẩm định lập Báo cáo kết quả thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt theo Mẫu số ... của Phụ lục kèm theo Nghị định này.

đ) Căn cứ Báo cáo thẩm định, Cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt các tài liệu theo Mẫu số ... của Phụ lục kèm theo Nghị định này.

Thời gian ban hành Quyết định phê duyệt: 05 (năm) ngày làm việc sau khi có Báo cáo kết quả của Hội đồng thẩm định.

Điều 38. An toàn đối với bồn chứa khí

1. Bồn chứa được thiết kế theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với bồn chứa khí.

2. Bồn chứa khí được lắp đặt đầy đủ các thiết bị an toàn và đo kiểm theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với bồn chứa khí.

3. Khoảng cách an toàn từ bồn chứa khí đến đối tượng bảo vệ đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với bồn chứa khí.

Điều 39. An toàn đường ống vận chuyển khí

1. Đường ống vận chuyển, phân phối khí được thiết kế theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với đường ống vận chuyển, phân phối khí.

2. Đường ống vận chuyển, phân phối khí khi đi nổi phải có giá đỡ chắc chắn, được sơn theo màu quy định.

3. Đường ống vận chuyển, phân phối khí khi đi ngầm phải được bảo vệ để tránh ăn mòn bằng biện pháp phù hợp. Định kỳ phải kiểm tra đường ống, độ dày đường ống theo quy định.

4. Khoảng cách an toàn giữa các đường ống vận chuyển, phân phối khí, giữa đường ống vận chuyển, phân phối khí đối với các đối tượng được bảo vệ phải đáp ứng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với đường ống vận chuyển, phân phối khí.

Điều 40. An toàn đối với trạm nạp LPG vào chai LPG

1. Trạm nạp được thiết kế đáp ứng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật.
2. Thực hiện nạp LPG vào chai LPG theo đúng quy trình nạp của trạm nạp. Lượng LPG nạp vào chai LPG phải theo đúng khối lượng quy định với mỗi loại chai tương ứng.

3. Các chai sau khi nạp LPG phải được kiểm tra độ kín, được dán nhãn hàng hóa trên vỏ chai LPG và niêm phong van chai LPG.

4. Các kho chứa LPG của trạm nạp LPG phải tuân thủ các quy định tại Điều 51 của Nghị định này.

5. Không được nạp LPG vào chai LPG và phải thực hiện đánh giá loại bỏ hoặc sửa chữa/kiểm định kỹ thuật an toàn lao động chai trong các trường hợp sau:

- a) Khối lượng vỏ không đọc được hoặc không có.
- b) Chai có khuyết tật hoặc hư hỏng ở tay cầm hoặc vành chân đai.
- c) Chai LPG có khuyết tật về vật lý ở thành chai LPG.
- d) Chai LPG bị ăn mòn nhìn thấy được.
- đ) Chai LPG có vết cháy do hồ quang, hỏa hoạn.
- e) Chai LPG, van hoặc các cơ cấu giảm áp suất (nếu được trang bị) bị rò rỉ hoặc hư hỏng.
- g) Chai LPG quá thời hạn kiểm định.
- h) Chai LPG chưa được kiểm định hoặc không thể xác định được thời hạn kiểm định.

Điều 41. An toàn trạm nạp khí vào phương tiện vận tải

1. Trạm nạp, các thiết bị nạp, hệ thống đường ống, bồn chứa trạm nạp khí được thiết kế đáp ứng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với trạm nạp khí vào phương tiện vận tải.

2. Ống công nghệ đặt trên mặt đất và phương tiện đến giao nhận khí phải được nối tiếp đất.

3. Đối với bồn chứa LPG nổi trong trạm nạp có dung tích lớn hơn 20 m³ thì phải có hệ thống phun nước làm mát đỉnh bồn chứa.

4. Phải lắp khớp nối tách rời giữa van hạn chế lưu lượng cột bơm LPG và ống mềm để cấp LPG cho phương tiện vận tải.

Điều 42. An toàn đối với trạm cấp khí

1. Trạm cấp khí, các thiết bị cấp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa được thiết kế đáp ứng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn đối với trạm cấp khí.

2. Khoảng cách từ bồn chứa khí tới bồn chứa chất lỏng dễ cháy khác có điểm bắt cháy dưới 65°C không được nhỏ hơn 07 m.

3. Khu vực tiếp nhận khí từ xe bồn phải tuân thủ quy định về biển báo theo quy định.

Điều 43. An toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai

1. Cửa hàng được thiết kế đáp ứng theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

2. Cửa hàng đáp ứng yêu cầu về an toàn điện, phòng cháy chữa cháy, xếp dỡ, tồn chứa, bày bán theo quy định.

3. Tổng trọng lượng LPG tồn trữ tại cửa hàng không được vượt quá 1.000 (một nghìn) kg.

4. Không được tiến hành sửa chữa chai, nạp LPG tại cửa hàng.

Điều 44. An toàn vận chuyển LPG chai bằng ô tô

1. Ô tô vận chuyển LPG chai phải được cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định hiện hành.

2. LPG chai phải xếp theo chiều thẳng đứng, van chai ở phía trên. Đối với LPG chai có dung tích trên 99 lít chỉ được xếp một lớp. LPG chai có dung tích dưới 99 lít được xếp từ 2 lớp trở lên nhưng không được cao hơn thành xe.

3. Không được đỗ ô tô nơi gần nguồn gây cháy, nơi có nhiều người và phương tiện qua lại. Trường hợp ô tô tạm đỗ để bốc dỡ hàng phải đỗ ở nơi đảm bảo an toàn cho người và không cản trở các phương tiện giao thông khác.

Điều 45. An toàn trong vận chuyển, giao nhận LPG chai tới khách hàng sử dụng

1. Xe gắn máy (hai bánh) vận chuyển LPG chai phải có giá đỡ chắc chắn, chai phải luôn ở vị trí thẳng đứng, van chai hướng lên trên.

2. Không được vận chuyển LPG chai cùng với người trong thang máy, trừ người trực tiếp vận chuyển.

3. Khi cung cấp LPG chai cho khách hàng sử dụng, cửa hàng bán lẻ LPG chai phải cung cấp cho khách hàng 01 bản phiếu giao hàng và có 01 bản lưu tại cửa hàng, trong đó phải có các thông tin tối thiểu: chủ sở hữu, loại chai, số sê ri chai, hạn kiểm định trên chai, nơi nhập chai chứa cho cửa hàng, tên và địa chỉ khách hàng sử dụng, ngày giao chai cho khách hàng, tên, địa chỉ và điện thoại liên hệ của cửa hàng.

4. Khi giao nhận phải kiểm tra độ kín của van chai, các đầu nối và ống mềm sau khi lắp đặt mới hoặc thay chai LPG xong, có sự chứng kiến quá trình kiểm tra và ký tên xác nhận vào biên bản giao nhận của khách hàng sử dụng.

Điều 46. An toàn trong vận chuyển, giao nhận khí bằng bồn chứa

1. Người điều khiển phương tiện, người áp tải, thủ kho phải được huấn luyện kỹ thuật an toàn theo quy định.

2. Xe bồn, toa xe bồn vận chuyển bồn chứa khí phải được cấp Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định.

3. Khi chờ giao nhận khí, xe bồn phải đỗ tại nơi an toàn có rào chắn phù hợp, cách nguồn lửa ít nhất 07 m, đầu xe bồn phải hướng về cửa thoát hiểm gần nhất. Xe bồn không được đỗ hoặc vận hành trong nhà xây kín 3 mặt.

4. Trước khi thực hiện các thao tác giao nhận khí xe bồn phải được nối đất và chèn lốp trước chắc chắn.

5. Khi giao nhận khí tại trạm, xe bồn phải đỗ ở vị trí quy định của trạm. Vị trí đỗ xe bồn khi xuất và nhập khí phải thuận tiện để nối ống và thao tác các van,

đầu xe quay về phía lối ra. Lối ra của xe không có vật ngăn cản trong suốt quá trình giao nhận khí.

6. Khi giao nhận khí cho các toa xe bồn đoàn tàu có toa xe bồn phải được cố định bằng phanh; các toa xe bồn phải được bố trí để các hộp van của bồn chứa ở về cùng một phía của đoàn tàu.

Điều 47. An toàn đối với kho chứa LPG chai

1. Kho chứa LPG chai phải có thiết bị kiểm tra, cảnh báo rò rỉ LPG.
2. LPG chai ở trong kho phải được đặt tại vị trí đảm bảo thông thoáng, không được bảo quản ở những nơi thấp hơn mặt bằng xung quanh, trong hầm chứa, trong tầng ngầm.
3. Kho chứa LPG chai ngoài trời từ 1.000 kg trở lên phải chia thành từng lô nhỏ. Kho chứa chai LPG phải cách kho chứa LPG chai ít nhất 03 m.
4. Kho chứa LPG chai trong nhà phải đáp ứng yêu cầu về khối lượng tồn chứa, nơi tồn chứa theo quy định.

Chương V

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KINH DOANH KHÍ

Điều 48. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ

1. Bộ Công Thương:
 - a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thanh tra chuyên ngành, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh khí trong việc tuân thủ các quy định tại Nghị định này trên phạm vi toàn quốc.
 - b) Kiểm tra điều kiện, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo **khoản 1 Điều 24** của Nghị định này.
 - c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong kinh doanh khí.
 - d) Tiếp nhận văn bản kê khai giá của thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí và thương nhân sản xuất, chế biến khí.
 - đ) Quy định chương trình, nội dung huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động kinh doanh khí; quy định chi tiết về xây dựng các tài liệu quản lý an toàn.
 - e) Phê duyệt tài liệu quản lý an toàn đối với cơ sở kinh doanh khí quy định tại **Khoản 1 Điều 36**, trừ cơ sở kinh doanh khí quy định tại điểm **c Khoản 2 Điều 49** của Nghị định này.
2. Bộ Khoa học và Công nghệ:
 - a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí, quy định thực hiện thống nhất trong cả nước; quản lý, thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng khí trong sản xuất, chế biến, nhập khẩu, pha chế, giao nhận, vận chuyển và lưu thông trên thị trường.
 - b) Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện, thiết bị đo lường trong kinh doanh khí theo quy định hiện hành của pháp luật về đo lường.

3. Bộ Giao thông vận tải:

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, bổ sung, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cảng xuất khẩu, nhập khẩu khí, phương tiện vận chuyển các loại khí và phương tiện sử dụng các loại khí.

4. Bộ Công an:

a) Có trách nhiệm thống nhất quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh khí trong phạm vi toàn quốc.

b) Chỉ đạo lực lượng công an các cấp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về an ninh, trật tự, phòng cháy và chữa cháy của các cơ sở sản xuất, kinh doanh khí, kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí.

5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chỉ đạo và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động đối với cơ sở kinh doanh khí theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh khí tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

7. Bộ Tài chính:

Chủ trì phối hợp với Bộ Công Thương trong việc tham mưu Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương bình ổn giá LPG theo quy định của Luật Giá.

Điều 49. Trách nhiệm của địa phương

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương nhân hoạt động tại địa bàn thuộc địa phương về an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh khí; phòng cháy và chữa cháy; an toàn môi trường theo quy định của pháp luật; chống gian lận thương mại, bảo đảm ổn định thị trường.

b) Có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức kiểm tra về đo lường, chất lượng khí lưu thông trên địa bàn.

c) Tổ chức rà soát, ban hành danh sách tổ chức kinh doanh khí thực hiện kê khai giá và tiếp nhận văn bản kê khai giá của thương nhân kinh doanh khí có trụ sở chính trên địa bàn.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Kiểm tra điều kiện, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện **theo khoản 2, 3, 5, 6, 7 Điều 24** của Nghị định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về huấn luyện kỹ thuật an toàn của các cơ sở kinh doanh khí.

c) Phê duyệt tài liệu quản lý an toàn đối với trạm cấp khí và trạm nạp LPG có tổng dung tích bồn nhỏ hơn 114 m³.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm:

a) Kiểm tra điều kiện, cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện **theo khoản 4 Điều 24** của Nghị định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cửa hàng bán lẻ LPG chai/LPG chai mini theo quy định của Nghị định này và pháp luật có liên quan.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 50. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện có thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động đến hết thời hạn của Giấy chứng nhận.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cơ quan có thẩm quyền cấp tiếp nhận trước ngày Nghị định có hiệu lực được xem xét xử lý theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí và Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Điều 51. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024.

2. Các thương nhân có hoạt động kinh doanh LPG chai mini phải tuân thủ đầy đủ các quy định tại Nghị định này sau 60 ngày tính từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành.

3. Nghị định này thay thế Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí. Bãi bỏ Chương VI của Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Điều 52. Tổ chức thực hiện

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ
Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc,
Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2). XH